|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG AN TỈNH HÀ NAM  **CÔNG AN HUYỆN BÌNH LỤC**  **Số:** ……………/BC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**  *Bình Lục, ngày 30 tháng 10 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy của Công an huyện Bình Lục tỉnh Hà Nam**

Thực hiện Công văn số 145/PC04, ngày 28/9/2020 của Phòng Cảnh sát ĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Hà Nam về việc báo cáo tình hình lực lượng CSĐTTP về Ma túy. Công an huyện Bình Lục báo cáo tình hình lực lượng CSĐTP về Ma túy như sau:

**1. Các yếu tố tác động và những khó khăn, vướng mắc của lực lượng CSĐTTP về Ma túy trong triển khai các mặt công tác phòng, chống tội phạm ma túy trong những năm qua:**

Năm 2010 biên chế lực lượng của Đội CSĐTTP về ma túy là một đội riêng biệt cho đến năm 2015 tiến hành sát nhập hai đội CSĐTTP về Ma túy và Đội CSĐTTP về TTQLKT và CV thành Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy. Đến năm 2020, biên chế của Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy: 12 đồng chí (01 Đội trưởng, 01 Phó đội trưởng, 10 cán bộ), được chia làm 02 tổ: Tổ Ma túy: 06 đồng chí; Tổ Kinh tế: 06 đồng chí. Trong đó: Tổ Ma túy (Trình độ Đại học: 03 đồng chí, Cao đẳng: 01 đồng chí, Trung cấp: 02 đồng chí).

Với tình hình biên chế lực lượng CSĐTTP về Ma túy có nhiều biến động qua các năm, đến nay lực lượng CSĐTTP về ma túy ít, một số đồng chí chưa trải qua đào tạo Đại học, một số đồng chí còn phải phân công tăng cường cho các mặt công tác khác và chỉ tiêu các mặt công tác về phòng chống tội phạm ma túy nhiều nên cũng ảnh hưởng đến triển khai các mặt công tác của lực lượng CSĐTTP về Ma túy của Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**2. Kết quả thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và các chế độ chính sách đã tác động trên hai mặt tích cực và tiêu cực đối với đội ngũ cán bộ chiến sĩ lực lượng Cảnh sát ĐTTP về Ma túy từ năm 2010 đến nay:**

Thường xuyên giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh nghề nghiệp; quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất cho lực lượng trực tiếp làm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy để các đồng chí yên tâm, phấn khởi công tác.

Chế độ chính sách của cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Cảnh sát ĐTTP về Ma túy luôn được lãnh đạo Công an huyện quan tâm và chỉ đạo sâu sắc để đảm bảo theo quy định của Nhà nước, của Bộ Công an.

**3. Kết quả thực hiện công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và công tác luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm đội ngũ cán bộ chiến sĩ lực lượng CSĐTTP về Ma túy từ năm 2010 đến nay**

Công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho lực lượng CSĐTTP về Ma túy được diễn ra thường xuyên. Hầu hết các đồng chí đều được tuyển chọn, đào tạo đúng chuyên ngành, trong các buổi họp Đội, họp chi bộ đều lồng ghép các kiến thức về pháp luật cho từng CBCS đặc biệt là các vấn đề pháp luật liên quan đến lĩnh vực ma túy. Bên cạnh đó, lực lượng CSĐTTP về Ma túy còn thường xuyên giao lưu phối hợp trao đổi kinh nghiệm đối với các đơn vị địa phương khác để học tập kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cho lực lượng CSĐTTP về Ma túy. Cử các cán bộ, chiến sĩ đi tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do Công an tỉnh, các trường Công an và do Bộ Công an tổ chức.

Ngoài ra qua các năm một số đồng chí trong lực lượng CSĐTTP về Ma túy còn được đề bạt, bổ nhiệm giữ các chức vụ cao, có những đồng chí được luân chuyển thực hiện những nhiệm vụ công tác khác nhưng các đồng chí đều thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

**4. Tình hình đầu tư kinh phí, trang bị phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ cho lực lượng CSĐTTP về Ma túy phục vụ công tác đấu tranh với tội phạm ma túy từ năm 2010 đến nay**

Hằng năm lực lượng CSĐTTP về Ma túy đề được Ban chỉ đạo PCTP, TNXH và XDPT toàn dân bảo vệ ANTQ tỉnh Hà Nam; Công an huyện cấp kinh phí phục vụ cho công tác đấu tranh với tội phạm ma túy.

**5. Những đề xuất, kiến nghị**

Tăng cường thêm quân số cho lực lượng CSĐTTP về Ma túy, đặc biệt là các đồng chí được đào tạo đúng chuyên ngành.

Mở các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ CBCS lực lượng CSĐTTP về Ma túy.

Trang bị thêm phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ cho lực lượng CSĐTTP về Ma túy Công an huyện Bình Lục./.

Trên đây là báo cáo tình hình lực lượng CSĐTTP về Ma túy của Công an huyện Bình Lục. Công an huyện Bình Lục báo cáo Công an tỉnh biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng PC04 CA tỉnh (để báo cáo);  - Lưu KT-MT | **KT TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **Trung tá Cao Trọng Nghĩa** |

**Bảng 1. THỐNG KÊ VỀ TỔ CHỨC BIÊN CHẾ LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT ĐIỀU TRA TỘI PHẠM VỀ MA TÚY HIỆN NAY**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TỔNG SỐ** | **Đội ghép KT – Ma túy – Môi trường** | | **Ghi chú** |
| **12** | **Lực lượng CSĐTTP về Kinh tế - môi trường** | **Lực lượng CSĐTTP về ma túy** |  |
|  | **6** | **6** | Trong đó lực lượng CSĐTTP về ma túy: 01 đ/c là điều tra viên; 02 đ/c là Cán bộ điều tra; 03 đ/c là cán bộ, trinh sát viên |

**Bảng 2. THỐNG KÊ TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG VÌ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM MA TÚY TỪ NĂM 2010 ĐẾN NAY**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Tập thể** | | | **Cá nhân** | | |
| **Tổng** | **Cấp Bộ trở lên** | **Cấp tỉnh** | **Tổng** | **Cấp Bộ trở lên** | **Cấp tỉnh** |
| 2010 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2011 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| 2012 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2013 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 |
| 2014 | 0 | 0 | 0 | 4 | 1 | 3 |
| 2015 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 2 |
| 2016 | 1 | 0 | 1 | 2 | 0 | 2 |
| 2017 | 0 | 0 | 0 | 2 | 1 | 1 |
| 2018 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| 2019 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 |
| 2020 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 |
| **Tổng** | **3** | **0** | **3** | **15** | **2** | **13** |

**Bảng 3. THỐNG KÊ CÁN BỘ, CHIẾN SĨ CẢNH SÁT ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MA TÚY VI PHẠM TỪ NĂM 2010 ĐẾN NAY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Loại vi phạm** | | **Hình thức xử lý** | |
| **Vi phạm liên quan đến ma túy** | **Vi phạm khác** | **Truy cứu trách nhiệm hình sự** | **Xử lý kỷ luật** |
| **2010** | **Không** |  | **Không** |  |
| **2011** |  |  |  |  |
| **2012** |  |  |  |  |
| **2013** |  |  |  |  |
| **2014** |  |  |  |  |
| **2015** |  |  |  |  |
| **2016** |  |  |  |  |
| **2017** |  |  |  |  |
| **2018** |  |  |  |  |
| **2019** |  |  |  |  |
| **2020** |  |  |  |  |
| **Tổng** |  |  |  |  |

**Bảng 4. THỐNG KÊ TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN, VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT ĐIỀU TRA TỘI PHẠM VỀ MA TÚY HIỆN NAY**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ô tô** | **Xe máy** | **Phương tiện nghiệp vụ** | **Vũ khí quân dụng** | **Công cụ hỗ trợ** | **Thiết bị thông tin liên lạc** | **Thiết bị văn phòng** |
|  | 02 chiếc |  | Súng: 04 khẩu | 06 Còng số 8  05 bình xịt hơi cay  05 dùi cui gậy  03 dùi cui điện | 02 máy tính |  |